

Số: /KL-TTT

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 10 năm 2021

## **KẾT LUẬN THANH TRA**

### **Việc thực hiện Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 19/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi**

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010; Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Xét báo cáo kết quả thanh tra việc thực hiện Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 19/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi (*sau đây viết tắt là Chỉ thị 09*) tại Báo cáo số 07/BC-ĐTTr ngày 20/9/2021 của Trưởng đoàn thanh tra được thành lập tại Quyết định số 175/QĐ-TTT ngày 13/11/2020 của Chánh thanh tra tỉnh Quảng Ngãi; các báo cáo giải trình của các cơ quan liên quan, Chánh Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi kết luận như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT VỀ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THANH TRA**

1. Thành phố Quảng Ngãi là trung tâm của tỉnh Quảng Ngãi; phía Đông giáp biển Đông, phía Tây và Tây Bắc giáp huyện Sơn Tịnh, phía Nam và Tây Nam giáp huyện Tư Nghĩa và huyện Mộ Đức, phía Bắc giáp huyện Bình Sơn. Tổng diện tích tự nhiên là 15.726,38ha. Đất nông nghiệp: 8.118,99 ha (*chiếm 51,63 % diện tích tự nhiên*); Đất phi nông nghiệp: 7.131,94 ha (*chiếm 45,35 % diện tích tự nhiên*); Đất chưa sử dụng: 475,45 ha (*chiếm 3,02% diện tích tự nhiên*).

2. UBND thành phố Quảng Ngãi đã tập trung chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 09; tổ chức lập hệ thống hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng theo Hướng dẫn số 3869/HD-STNMT ngày 22/8/2018 và sau đó được thay thế bởi Hướng dẫn kỹ thuật số 2704/HDKT-STNMT ngày 06/8/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh (*sau đây viết tắt là Hướng dẫn số 2704*).

Kết quả thực hiện đã giúp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng quỹ đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng; khắc phục dần những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong việc quản lý, sử dụng quỹ đất này.

#### **II. KẾT LUẬN CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THANH TRA**

1. Việc chỉ đạo, triển khai thực hiện Chỉ thị số 09 thuộc trách nhiệm của UBND thành phố:

Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi đã thành lập Ban chỉ đạo<sup>1</sup> thực hiện rà soát, kiểm tra việc lập hệ thống hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất sản xuất nông nghiệp khác do UBND các xã quản lý, sử dụng trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi; đồng thời tổ chức nhiều cuộc họp trực báo với các thành viên của Ban để nắm bắt tiến độ thực hiện và giải quyết, xử lý các vấn đề liên quan đến việc rà soát, tổng hợp, lập hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND các xã, phường quản lý, sử dụng trên địa bàn, ban hành nhiều văn bản<sup>2</sup> chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, phường và các phòng, ban liên quan trong thực hiện Chỉ thị số 09 theo quy định. Tuy nhiên, Ban chỉ đạo chưa xây dựng Quy chế hoạt động để làm cơ sở thực hiện. Qua thanh tra nhận thấy trong hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường không có hướng dẫn về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo cấp huyện, tuy nhiên do không có quy chế nên dẫn đến thiếu căn cứ cho việc áp dụng trình tự, thủ tục trong giải quyết công việc của Ban chỉ đạo, không có phân công nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên... ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả, chất lượng công việc của Ban chỉ đạo.

Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố với vai trò là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo đã thành lập Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo; tham mưu Chủ tịch UBND thành phố ban hành nhiều văn bản<sup>3</sup> triển khai, đôn đốc UBND các xã, phường trong việc thực hiện Chỉ thị số 09, đồng thời tổ chức các cuộc họp trực báo để nắm bắt tình hình kết quả triển khai thực hiện của UBND các xã, phường và kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện; đã tổng hợp báo cáo bằng văn bản<sup>4</sup> gửi UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định. Tuy nhiên, Phòng không chủ động tham mưu đề xuất ban hành Quy chế hoạt động, chậm đề xuất giải pháp hiệu quả để thúc đẩy việc thực hiện trên địa bàn, dẫn đến chậm hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo Chỉ thị 09 của UBND tỉnh.

Đối với 04 xã được thanh tra đều đã thành lập, kiện toàn Tổ công tác để thực hiện rà soát, kiểm tra việc lập hệ thống hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng theo Chỉ thị 09, cơ bản đảm bảo về số lượng, thành phần, chức danh và chuyên môn nghiệp vụ của tổ viên, đã thực hiện các nhiệm vụ được giao như xây dựng, trình UBND cấp xã

<sup>1</sup> Tại Quyết định số 8660a/QĐ-UBND ngày 11/10/2018; sau đó được điều chỉnh, bổ sung thành viên tại Quyết định số 3317/QĐ-UBND ngày 31/12/2020.

<sup>2</sup> Cụ thể như: Công văn số 1594/UBND-TN ngày 29/3/2019 v/v tăng cường quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi; Công văn số 424/UBND-TN ngày 11/02/2020 v/v thực hiện Chỉ thị số 09; Công văn số 1754/UBND ngày 10/4/2020 v/v rà soát quỹ đất công ích và các loại đất khác trên địa bàn thành phố; Công văn số 4299/UBND-TN ngày 28/8/2020 v/v đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chỉ thị 09; Công văn số 4346/UBND ngày 31/8/2020 v/v rà soát quỹ đất công ích và các loại đất khác trên địa bàn; Công văn số 6430/UBND-TN ngày 29/12/2020 v/v lập hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng; Thông báo số 33/TB-UBND ngày 29/01/2021 của UBND thành phố kết luận của đồng chí Nguyễn Lâm- Phó Chủ tịch thường trực UBND thành phố tại buổi trực báo tình hình thực hiện Chỉ thị 09.

<sup>3</sup> Các Công văn gồm: số 1667/UBND-TNMT ngày 30/7/2020; số 3170/UBND –TNMT ngày 21/12/2020; số 548/UBND-TNMT ngày 18/3/2021...

<sup>4</sup> Các báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 09 vào tháng 01, 02, 3, 5, 7, 8, 11, 12/2020; tháng 01, 3/2021.

ban hành các văn bản<sup>5</sup> để tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, qua kiểm tra cho thấy, về thời gian thành lập Tổ công tác còn chậm trễ, chưa kịp thời<sup>6</sup> theo quy định của Chỉ thị 09; các Tổ công tác không xây dựng quy chế làm việc, chưa phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; công tác chỉ đạo hoạt động của Tổ công tác được Tổ trưởng thực hiện trực tiếp, đồng thời, báo cáo tiến độ thực hiện Chỉ thị 09 thông qua các cuộc họp của UBND xã. Khi có sự thay đổi về các chức danh Chủ tịch UBND cấp xã, công chức địa chính - xây dựng, chưa thực hiện đầy đủ việc lập thủ tục bàn giao hồ sơ quỹ đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND xã quản lý, sử dụng, để quản lý được chặt chẽ và có hệ thống; chưa tiến hành kiểm tra để xử lý các vi phạm theo đúng chỉ đạo tại Chỉ thị 09.

Từ khi triển khai Chỉ thị 09, UBND thành phố đã tiến hành 04 cuộc thanh tra tại 04 xã, phường<sup>7</sup>. Qua các Kết luận thanh tra đã chỉ ra các vi phạm<sup>8</sup> qua đó đã phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các tồn tại, sai phạm trong quản lý, sử dụng quỹ đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND xã quản lý.

## **2. Việc lập Đề cương, nhiệm vụ và xây dựng dự toán lập hệ thống hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp do UBND cấp xã quản lý, sử dụng trên địa bàn; việc bố trí và sử dụng kinh phí ngân sách địa phương để thực hiện:**

Chủ tịch UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 6975/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 về việc phê duyệt nhiệm vụ lập Phương án và dự toán lập hệ thống hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng trên địa bàn thành phố; đã chỉ đạo thực hiện các thủ tục theo quy định và thẩm quyền để phê duyệt dự toán tại Quyết định số 9081/QĐ-UBND ngày 12/12/2019, sau đó điều chỉnh dự toán kinh phí tại Quyết định số 471/QĐ-UBND ngày 02/3/2020 với tổng kinh phí là 5.146.982.872 đồng (*giảm so với giá trị ban đầu 1.942.064.767 đồng*); phê duyệt hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu<sup>9</sup>. Đến ngày 02/3/2020 UBND thành phố đã điều chỉnh Dự

<sup>5</sup> Xã Nghĩa Dũng: Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 08/02/2021; Kế hoạch số 169/KH-ĐDDC ngày 17/8/2020.  
Xã Nghĩa Dũng: Thông báo số 01/TB-TCT ngày 13/6/2018; Thông báo số 10/TB-TCT ngày 06/11/2020; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 16/10/2020; Kế hoạch số 234/KH-ĐDDC ngày 17/11/2020.  
Xã Thịnh Khê: Thông báo số 129/TB-UBND ngày 03/10/2020; Kế hoạch số 144/KH-ĐDDC ngày 15/7/2020.  
Xã Thịnh An Tây: Kế hoạch số 32a/KH-UBND ngày 15/5/2019; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 16/3/2020; Kế hoạch số 166a/KH-ĐDDC ngày 01/9/2020; Kế hoạch số 168a/KH-ĐDDC ngày 04/9/2020.

<sup>6</sup> xã Thịnh Khê đến tháng 12/2019 mới thành lập Tổ công tác

<sup>7</sup> Xã Thịnh An, phường Lê Hồng Phong, phường Quảng Phú và đang tiến hành thanh tra tại xã Thịnh Long.

<sup>8</sup> như: UBND cấp xã buông lỏng công tác quản lý, việc thống kê số liệu về đất công ích chưa chính xác, số liệu chênh lệch lớn nhưng không có hồ sơ chứng minh giải trình về số liệu tăng giảm; không lập sổ sách, hồ sơ đối với các thửa đất công ích đã bị thu hồi, chưa thực hiện lập quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích tại xã theo quy định tại khoản 1 Điều 132 Luật Đất đai 2013, không có hồ sơ đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất công ích tại địa phương nên không có nguồn thu từ việc cho thuê đất công ích; việc xác lập hợp đồng cho thuê chưa đảm bảo như: không thể hiện được số thửa, trùng số thửa (*2 hộ ký hợp đồng thuê 1 thửa đất*), hợp đồng thuê đất hết hạn nhưng chưa thanh lý, ký kết lại; Chưa có kế hoạch sử dụng diện tích đất chưa sử dụng; Diện tích đất công ích UBND phường thực hiện cho các hộ dân thuê đất theo hình thức chỉ định người thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất không đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 118 Luật Đất đai 2013; phát hiện dấu hiệu của việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chuyển nhượng đất công ích và cố ý xác nhận hồ sơ không đúng quy định gây thiệt hại cho Nhà nước và đã thực hiện chuyển cơ quan điều tra.

<sup>9</sup> Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 06/02/2020.

toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án<sup>10</sup>. UBND thành phố đã bố trí tổng kinh phí là 5.000.000.000 đồng<sup>11</sup>. Đến thời điểm thanh tra, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã thanh toán cho các đơn vị với tổng số tiền 840.971.000 đồng, trong đó: chi phí tư vấn thực hiện dự án là 722.000.000 đồng, chi phí lập đề cương dự toán là 84.100.000 đồng, chi phí thẩm tra là 9.250.000 đồng, chi phí lập hồ sơ mời thầu là 25.621.000 đồng. Hiện vẫn đang triển khai, chưa nghiệm thu, thanh quyết toán.

Qua thanh tra cho thấy UBND thành phố thực hiện cơ bản đảm bảo, tuy nhiên việc lập, thẩm định, phê duyệt đề cương dự toán và bố trí kinh phí thực hiện còn chậm, làm ảnh hưởng đến tiến độ chung.

### **3. Kết quả lập hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng theo Hướng dẫn số 2704.**

#### **3.1. Đối với việc thu thập, đánh giá hồ sơ, tài liệu**

Việc thu thập thông tin, tài liệu đã được thực hiện theo Hướng dẫn 2704. Tuy nhiên do tồn tại lịch sử để lại nên hồ sơ tài liệu thu thập được chưa đầy đủ, toàn diện<sup>12</sup>.

Về phân tích, đánh giá tài liệu của đơn vị tư vấn cho thấy cơ bản xác định được khối lượng các thửa đất công ích và đất nông nghiệp khác trên địa bàn các xã, phường của toàn thành phố Quảng Ngãi để tiến hành các bước tiếp theo trong việc lập hệ thống hồ sơ quản lý. Tuy nhiên vì tài liệu có nhiều nguồn khác nhau, qua đánh giá, phân tích còn nhiều nội dung chưa đảm bảo thông tin<sup>13</sup> cũng dẫn đến chậm tiến độ thực hiện cho các bước công việc tiếp theo.

Kết quả thanh tra tại 04 xã cho thấy: UBND các xã, phường đã phối hợp cùng với đơn vị tư vấn xây dựng Báo cáo<sup>14</sup> kết quả thu thập thông tin tài liệu, qua đó thể hiện độ tin cậy của các tài liệu được thu thập để có cơ sở thực hiện việc lập hồ sơ hệ thống quản lý theo Hướng dẫn 2704. Tuy nhiên, quá trình thu thập, phân tích, đánh giá tài liệu nhằm phục vụ cho việc lập hồ sơ quản lý đều chưa thực hiện chặt chẽ theo Hướng dẫn 2704, dẫn đến việc lập các Phụ lục số 01, 06, 07 mất nhiều thời gian thực hiện, phải điều chỉnh bổ sung và còn thiếu sót, chưa đầy đủ về số thửa, tổng diện tích so với tổng diện tích đất do UBND các xã quản lý sử dụng; việc xác lập thông tin về các thửa đất tại Phụ lục số 06,

<sup>10</sup> Đơn vị trúng thầu là Công ty TNHH kỹ thuật đo đạc địa chính Quảng Ngãi: 4.814.471.747 đồng .

<sup>11</sup> Quyết định số 3024/QĐ-UBND ngày 09/9/2020: 3 tỷ đồng; Quyết định số 4701/QĐ-UBND ngày 25/12/2020: 2 tỷ đồng

<sup>12</sup> Các xã gồm Tịnh Ấn Tây và Tịnh Ấn Đông, phường Trương Quang Trọng chỉ có bản dự thảo Đề án được xã xác lập năm 1994.

<sup>13</sup> Cụ thể như: Đề án 64 của xã Tịnh Long chỉ được Chủ tịch UBND xã ký, đóng dấu, chỉ ghi năm không có ngày tháng, chỉ có tổng diện tích mà không có cụ thể chi tiết từng thửa đất; Phương án giao đất theo Nghị định số 64/CP của phường Nghĩa Lộ được UBND thị xã phê duyệt tuy nhiên có trường hợp không thống kê cụ thể từng thửa đất công ích mà tổng hợp trên từng xứ đồng dẫn đến quá trình kiểm tra, rà soát không xác định được thửa đất công ích từ Hợp đồng thuê đất công ích vẫn còn chưa đảm bảo độ tin cậy do nhiều hợp đồng không có thông tin về số thửa, tờ bản đồ, xứ đồng, chênh lệch diện tích với thực tế, hợp đồng hết hạn, thông tin trên hợp đồng không đúng thực tế...

<sup>14</sup> Xã Nghĩa Đông: Báo cáo số 309/BC-ĐĐĐC ngày 31/12/2020; Xã Nghĩa Dũng: Báo cáo số 86/BC-ĐĐĐC ngày 08/12/2020; Xã Tịnh Khê: Báo cáo số 295a/BC-ĐĐĐC ngày 27/12/2020; Xã Tịnh Ấn Tây: Báo cáo số 302/BC-ĐĐĐC ngày 31/12/2020.

07 còn nhiều thửa đất chưa đảm bảo chính xác với thực tế sử dụng và quá trình biến động của từng thửa đất, đều có tình trạng sai sót tại cả 04 đơn vị được thanh tra. Riêng, UBND xã Tịnh Ấn Tây chưa thu thập được nội dung liên quan dự án Khu đô thị dịch vụ VSIP Quảng Ngãi<sup>15</sup> (dù đây là dự án mới triển khai) để làm căn cứ xác định quỹ đất nông nghiệp khác do UBND xã quản lý là còn thiếu sót, chậm trễ.

### 3.2. Đối với công tác đo đạc bổ sung, chỉnh lý biến động bản đồ:

Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố báo cáo có 05 xã, phường gồm: Trần Phú, Nguyễn Nghiêm, Trần Hưng Đạo, Nghĩa Chánh và Nghĩa An không có đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng, do đó, đối với địa bàn thành phố cần phải tiến hành lập hồ sơ theo Chỉ thị 09 đối với 18/23 xã, phường<sup>16</sup>. Đến thời điểm thanh tra đã hoàn thành việc rà soát, kiểm tra, chỉnh lý thực địa; biên tập, chỉnh lý, phun màu ký hiệu đất công ích, đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý tại 15/18 xã, phường.

Tuy nhiên, qua thanh tra cụ thể tại 04 xã cho thấy: tại thời điểm thanh tra việc biên tập các thửa đất nông nghiệp do UBND cấp xã quản lý, sử dụng đã được đơn vị tư vấn thực hiện nhưng sản phẩm là các bản đồ địa chính theo Phụ lục số 01 còn ở dạng tập tin số hóa, chưa xuất thành các sản phẩm theo Hướng dẫn 2704, chưa được kiểm tra, nghiệm thu theo quy định tại Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về công tác giám sát, kiểm tra, thẩm định, và nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai. Đến nay đã hoàn thành hồ sơ, biên tập bản đồ gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định theo đúng hướng dẫn.

### 3.3. Đối với công tác kê khai đăng ký, xét duyệt hồ sơ:

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu do UBND các xã, phường cung cấp đã xác định khối lượng cần thực hiện thống kê, rà soát trên địa bàn thành phố với tổng diện tích đất công ích và đất nông nghiệp do UBND cấp xã quản lý, sử dụng trên địa bàn thành phố là 750,70 ha/12.220 thửa, trong đó: Diện tích đất công ích là 299,16 ha/5.645 thửa và diện tích đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý là 451,54 ha/6.575 thửa. Qua kiểm tra cho thấy có một số xã, phường khối lượng đất công ích và đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý được phê duyệt theo đề cương chênh lệch nhiều so với với khối lượng thực tế thi công<sup>17</sup>.

<sup>15</sup> Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 09/9/2016 của UBND tỉnh v/v thu hồi đất do UBND phường Trương Quang Trọng và xã Tịnh Ấn Tây quản lý, sử dụng; chuyển mục đích sử dụng đất, giao cho Công ty TNHH VSIP thuê đất để thực hiện dự án Giai đoạn 1A (đợt 1); giao phần diện tích đất nằm ngoài ranh giới quy hoạch dự án đã được bồi thường cho UBND Phường Trương Quang Trọng và xã Tịnh Ấn Tây quản lý

<sup>16</sup> gồm: xã Nghĩa Dũng, Nghĩa Đông, Tịnh Long, Tịnh Châu, Tịnh An, Tịnh Khê, Tịnh Ấn Đông, Tịnh Ấn Tây, Chánh Lộ, Nghĩa Lộ, Tịnh Hòa, Tịnh Thiện, Quảng Phú, Tịnh Kỳ, Trương Quang Trọng, Lê Hồng Phong, Nghĩa Phú và Nghĩa Hà.

<sup>17</sup> cụ thể: xã Tịnh Châu (phê duyệt 13,5ha/279 thửa tăng 9,66ha/231 thửa so với thực tế thi công 23,16ha/510 thửa); Xã Tịnh Hòa (phê duyệt 67,2ha/1.780 thửa giảm 33,1ha/1.259 thửa so với thực tế thi công 34,19ha/521 thửa); Xã Tịnh Ấn Tây (phê duyệt 50,64ha/1.033 thửa giảm 7,6ha/226 thửa so với thực tế 43,04ha/807 thửa); Xã Nghĩa Đông (phê duyệt 0,9ha/127 thửa tăng 24,7ha/232 thửa so với thực tế 25,6ha/359 thửa); Xã Tịnh Long (phê duyệt 34,77ha/534 thửa giảm 6,99ha/70 thửa so với thực tế 27,78ha/604 thửa); Xã Tịnh Kỳ (phê duyệt 35ha/134 thửa giảm 22,33ha/90 thửa so với thực tế 11,67ha/44 thửa); Xã Nghĩa Dũng (phê duyệt 37,6ha/721

Có 07/18<sup>18</sup> xã, phường đã hoàn thành hợp khu dân cư, đã hoàn thành kê khai đăng ký với 02 xã, phường<sup>19</sup>. Tuy nhiên, do nhân lực không đảm bảo nên Phòng Tài nguyên và Môi trường đã không cử đại diện để tham dự họp đầy đủ theo đúng Hướng dẫn 2704.

Tính đến thời điểm thanh tra, việc xác lập hệ thống quản lý đối với đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng trên địa bàn thành phố đang triển khai thực hiện, do đó chưa tiến hành các nhiệm vụ tiếp theo như công tác thẩm định thuộc phạm vi trách nhiệm của Phòng, kết thúc niêm yết công khai, ghi nội dung xác nhận của UBND cấp xã vào đơn kê khai đăng ký, ghi nội dung thẩm định của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai và các nhiệm vụ liên quan đến công tác lập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, kiểm tra, nghiệm thu, giao nộp sản phẩm hồ sơ công trình, dự án.

### **3.4. Kết quả thanh tra tại 04 xã trong việc lập hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác:**

Qua kiểm tra chọn mẫu hồ sơ địa chính của một số thửa đất và đối chiếu với Sổ mục kê đất đai còn lưu giữ được tại địa phương cho thấy, UBND các xã và đơn vị thi công rà soát, lập Phụ lục số 06, 07 còn thiếu sót, chưa đầy đủ về số thửa, tổng diện tích so với tổng diện tích đất nông nghiệp do UBND cấp xã quản lý, sử dụng, đồng thời việc xác định tình trạng pháp lý của các thửa đất do UBND cấp xã quản lý, sử dụng còn có trường hợp chưa chính xác với thực tế, cụ thể là:

- Xã Nghĩa Dũng: Đối với 58 thửa đất, tổng diện tích là 35.447,6m<sup>2</sup> (gồm 39 thửa đất công ích và 19 thửa đất nông nghiệp khác) đã được cấp GCNQSDĐ cho các hộ gia đình, cá nhân; hiện nay UBND xã đang gặp vướng mắc, qua xem xét các báo cáo và tài liệu do UBND xã cung cấp cho thấy nguyên nhân chủ yếu là do lịch sử để lại và quá trình quản lý đất đai tại địa phương chưa chặt chẽ. Hiện nay Sổ mục kê đất đai lập theo bản đồ địa chính đo vẽ năm 2016, được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi xác nhận vào ngày 27/6/2019 và Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định vào ngày 28/6/2019 là tài liệu có giá trị pháp lý được cập nhật mới nhất mà UBND xã thu thập được, là tài liệu được sử dụng để làm căn cứ cho việc lập hồ sơ quản lý theo Hướng dẫn 2704, UBND xã thống nhất tổng hợp 58 thửa đất trên vào các Phụ lục số 06, 07 là thực hiện theo đúng Hướng dẫn 2704. Tuy nhiên, trường hợp giữa Sổ mục kê đất đai năm 2016 và các hồ sơ địa chính còn lưu trữ tại địa phương có sự sai lệch, chưa thống nhất về thông tin của các thửa đất thì tổng hợp vào Phụ lục số 01, 06, 07 với tình trạng pháp lý được thể hiện là chưa xác lập đầy đủ hồ sơ pháp lý để tiếp tục rà soát, cập nhật, bổ sung, điều chỉnh và chỉnh lý hồ sơ địa chính nhằm tránh phát

---

*thửa tăng 35,39ha/574 thửa so với thực tế 72,99ha/1295 thửa); Phường Trương Quang Trọng (phê duyệt 73,88ha/2.090 thửa tăng 20,27ha, giảm 119 thửa so với thực tế 94,15ha/1971 thửa); Xã Tịnh Ấn Đông (phê duyệt 16,844ha/361 thửa tăng 103,96ha/ 650 thửa so với thực tế 120,8ha/966 thửa).*

<sup>18</sup> gồm các xã, phường: Nghĩa Phú, Tịnh Châu, Nghĩa Hà, Nghĩa Lộ, Tịnh Long, Tịnh Kỳ, Tịnh Khê; 08 xã, phường đang thực hiện gồm: Tịnh Hòa, Tịnh Ấn Tây, Tịnh An, Nghĩa Dũng, Nghĩa Đông, Tịnh Ấn Đông, phường Trương Quang Trọng và phường Quảng Phú và 03 xã, phường chuẩn bị thực hiện gồm xã Tịnh Thiện, phường Chánh Lộ và phường Lê Hồng Phong.

<sup>19</sup> Gồm phường Nghĩa Lộ và xã Nghĩa Hà.

sinh khiếu nại, tố cáo và đảm bảo tính chính xác của kết quả rà soát, lập hồ sơ quản lý theo Chỉ thị 09 và Hướng dẫn 2704; trong trường hợp cần thiết UBND xã đề nghị UBND thành phố chỉ đạo thực hiện quy trình thẩm tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để từ đó xử lý dứt điểm đối với 58 trường hợp trên.

- Xã Nghĩa Đồng:

+ Có phần diện tích 1.415,2m<sup>2</sup> của 19 thửa đất nông nghiệp được UBND tỉnh giao cho UBND xã Nghĩa Đồng quản lý tại Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 chưa được UBND xã tổng hợp vào Phụ lục số 07.

+ Có 90 thửa đất công ích, diện tích 56.409,5m<sup>2</sup> và 12 thửa đất nông nghiệp khác, diện tích 11.966m<sup>2</sup> hiện nằm trong vùng quy hoạch của các dự án<sup>20</sup> chưa được UBND xã tổng hợp vào các Phụ lục số 06 và 07. Qua xem xét giải trình và các tài liệu tại Báo cáo số 116/BC-UBND ngày 29/7/2021 cho thấy có những trường hợp là các thửa đất tuy đã được thu hồi, giao đất cho nhà đầu tư, chủ đầu tư vào các năm 2011, 2014 nhưng đến năm 2016 thực hiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính thì nhiều thửa đất trên vẫn được đo vẽ vào bản đồ địa chính 2016 và quy chủ vào Sổ mục kê đất đai với thông tin là UBND xã đang quản lý, sử dụng. Quá trình lập hồ sơ hệ thống UBND xã xác định có vướng mắc đối với các trường hợp này nhưng chưa tổ chức làm việc với nhà đầu tư, tổ chức được giao đất để phối hợp xác định phạm vi đã giao đất, chưa kiến nghị đề xuất Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố và UBND thành phố để hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện là chưa thực hiện hết trách nhiệm trong quản lý nhà nước về đất đai và chưa theo đúng Hướng dẫn 2704, từ đó xác lập hồ sơ quỹ đất nông nghiệp do UBND xã quản lý, sử dụng chưa chính xác về tổng số thửa, tổng diện tích, UBND xã cần phải rà soát để thực hiện theo đúng Hướng dẫn 2704.

+ Đối với 64 thửa đất, tổng diện tích là 41.794,7m<sup>2</sup> và 02<sup>21</sup> thửa đất hộ ông Bùi Liêu đã chiếm, xây dựng nhà ở trong sổ mục kê thể hiện là đất nông nghiệp do UBND xã quản lý, sử dụng nhưng đều đã được cấp GCNQSDĐ cho các hộ gia đình, cá nhân. Hiện nay UBND xã gặp vướng mắc chưa xử lý triệt để, qua xem xét các tài liệu<sup>22</sup>, số liệu từ báo cáo của UBND xã cho thấy hiện nay Sổ mục kê đất đai của xã lập vào năm 2016 là tài liệu có giá trị pháp lý được cập nhật mới nhất mà UBND xã thu thập được, là tài liệu được sử dụng để làm căn cứ cho việc lập hồ sơ quản lý theo Hướng dẫn 2704 do đó việc UBND xã không tổng hợp 66 thửa đất nêu trên vào Phụ lục số 01, 06, 07 là chưa thực hiện đúng Hướng dẫn 2704. UBND xã cần tổng hợp 66 thửa đất trên vào hồ sơ quản lý với tình trạng pháp lý được thể hiện là chưa xác lập đầy đủ hồ sơ pháp lý để tiếp tục rà soát, cập nhật, bổ sung, điều chỉnh và chỉnh lý hồ sơ địa chính nhằm tránh

<sup>20</sup> Dự án Khu đô thị Phú Mỹ, Khu dân cư Trần Khánh Dư, An Phú Sinh, đường Tránh Đông – Thu Xà, khu dân cư Nghĩa Đồng, khu dân cư Phú Gia, trụ sở Phòng cháy chữa cháy tỉnh, Khu thương mại – dịch vụ Nghĩa Đồng, Trung tâm thể thao Hoàng Quân được thu thập từ nền bản đồ địa chính năm 2016 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi đang quản lý, sử dụng.

<sup>21</sup> Thửa 1649, loại đất BHK, diện tích 279m<sup>2</sup> và thửa 1650, loại đất BHK, diện tích 420,1m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 7.

<sup>22</sup> Tài liệu gồm: các biên bản giao nhận đất cho hộ nông dân theo Nghị định 64/CP ngày 27/3/1993 được lập giai đoạn năm 1995; các biên bản thuê mượn ruộng đất theo Nghị định 64/CP ngày 27/3/1993 được lập giai đoạn năm 1995; các đơn xin đăng ký kê khai quyền sử dụng đất được lập giai đoạn năm 1997.

phát sinh khiếu nại, tố cáo và đảm bảo tính chính xác của kết quả rà soát, lập hồ sơ quản lý theo Chỉ thị 09 và Hướng dẫn 2704; trường hợp cần thiết UBND xã đề nghị UBND thành phố chỉ đạo thực hiện quy trình thẩm tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để xem xét xử lý dứt điểm đối với 66 trường hợp trên nếu có vi phạm.

- Xã Tịnh Khê:

+ Kiểm tra mẫu tại tờ bản đồ số 50 phát hiện có 06<sup>23</sup> thửa đất là đất nông nghiệp do UBND xã quản lý, sử dụng nhưng chưa được tổng hợp, thể hiện vào Phụ lục số 06, 07.

+ Có 58 thửa đất, tổng diện tích là 66.928,4m<sup>2</sup>, loại đất CLN, khu vực núi Đầu Voi, tại các tờ bản đồ số 11, 14, 16, 18, bản đồ địa chính đo vẽ năm 2016 thể hiện là đất nông nghiệp do UBND xã quản lý, sử dụng chưa được tổng hợp vào các Phụ lục số 06, 07. Sai sót này UBND xã đã khắc phục, lập mới hồ sơ quản lý đối với 58 thửa đất nông nghiệp tại Núi Đầu Voi theo đúng Hướng dẫn 2704 và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 151/TB-UBND ngày 20/4/2021.

+ Có 02 thửa đất công ích được UBND xã ký hợp đồng cho hộ gia đình, cá nhân thuê để canh tác, sản xuất ổn định. Tuy nhiên, hồ sơ địa chính thể hiện đã được cấp GCNQSDĐ cho người dân (*thửa số 1003, tờ bản đồ số 16, diện tích 559,1m<sup>2</sup>, loại đất LUC được cấp cho ông Đỗ Hời; thửa số 220, tờ bản đồ số 12, diện tích 610,2m<sup>2</sup>, loại đất LUC được cấp cho ông Lê Thái*). Sai lệch trên là do quá trình lập hồ sơ đề nghị cấp GCNQSDĐ cho hộ dân đã ghi nhầm thông tin thửa đất trong GCNQSDĐ, thực tế các ông Đỗ Hời và Lê Thái đang canh tác, sản xuất ổn định ở các thửa đất khác, không liên quan gì đến 02 thửa trên. Việc UBND xã tổng hợp 02 thửa đất trên vào Phụ lục số 06 là đúng Hướng dẫn 2704, tuy nhiên UBND xã cần khẩn trương làm việc với các hộ ông Đỗ Hời và Lê Thái để hướng dẫn việc kê khai, thu hồi, cấp đổi GCNQSDĐ theo đúng vị trí thửa đất mà các ông Đỗ Hời và Lê Thái đang canh tác, sản xuất.

+ Việc UBND xã tổng hợp thửa đất số 568, tờ bản đồ 16, diện tích 286,3m<sup>2</sup>, loại đất LUC do ông Nguyễn Thành Hưng tự nguyện trả lại đất đã được cấp GCNQSDĐ theo Nghị định 64/CP vào Phụ lục số 07 khi chưa thực hiện trình tự, thủ tục theo Luật Đất đai là chưa chặt chẽ, chưa đúng pháp luật. UBND xã cần làm việc với ông Hưng để thực hiện quy trình thu hồi đất theo đúng quy định.

- Xã Tịnh Ấn Tây:

+ UBND xã chưa tổng hợp vào Phụ lục số 07 phần đất có diện tích 2.276m<sup>2</sup> (được xác định theo tờ trích lục bản đồ địa chính khu đất tỷ lệ 1/2000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh thực hiện ngày 12/8/2016) đã được UBND tỉnh giao cho UBND xã Tịnh Ấn Tây quản lý tại Quyết định số 466/QĐ-UBND ngày 09/9/2016.

<sup>23</sup> Thửa số 77, diện tích 144,2m<sup>2</sup>, loại đất BHK; thửa số 106, diện tích 165,9m<sup>2</sup>, loại đất BHK; thửa số 139, diện tích 161m<sup>2</sup>, loại đất BHK; thửa số 152, diện tích 241,7m<sup>2</sup>, loại đất CLN; thửa số 194, diện tích 73,4m<sup>2</sup>, loại đất BHK; thửa số 207, diện tích 123,5m<sup>2</sup>, loại đất CLN.



+ Kiểm tra ngẫu nhiên có 25 thửa đất, tổng diện tích 7.307,3m<sup>2</sup> thuộc các tờ bản đồ số 10, 11, 12, 22 - Bản đồ địa chính xã Tịnh Ấn Tây đo vẽ năm 2016 hiện nằm trong vùng quy hoạch của 02 dự án<sup>24</sup> là đất nông nghiệp do UBND xã quản lý, sử dụng chưa được UBND xã tổng hợp vào các Phụ lục số 06 và 07.

Các sai sót trên đã được UBND xã khắc phục, điều chỉnh các Phụ lục số 06, 07 cụ thể: tổng số thửa đất công ích giảm 12 thửa, diện tích 9.628,2m<sup>2</sup> và tổng số thửa đất nông nghiệp khác tăng 182 thửa, diện tích 62.424,8m<sup>2</sup>.

#### **4. Việc xây dựng phương án dồn điền, đổi thửa để tạo quỹ đất tập trung:**

Qua thanh tra tại 04 xã cho thấy các địa phương chưa xây dựng phương án dồn điền, đổi thửa quỹ đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND xã quản lý, sử dụng để tạo thành quỹ đất tập trung, kêu gọi đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp. Nguyên nhân chưa thực hiện là do khi thực hiện Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ, các xã, phường để lại quỹ đất công ích có diện tích manh mún, nhỏ lẻ, nằm phân tán; trong khi đó công tác dồn điền, đổi thửa hiện nay chỉ tập trung ở những vùng thuận lợi, liên vùng để tạo ra cánh đồng lớn nên diện tích đất công ích để lại không được đưa vào vùng quy hoạch để dồn điền đổi thửa.

#### **5. Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thu được từ việc cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích đất công ích:**

Qua thanh tra tại 04 xã cho thấy các xã, phường cơ bản tuân thủ theo đúng Điều 132 Luật Đất đai năm 2013. Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại:

- Cả 04 đơn vị ký kết hợp đồng cho thuê đất công ích với hộ gia đình, cá nhân chưa đúng mẫu theo Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Vẫn còn tình trạng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân canh tác, sản xuất trên các thửa đất công ích nhưng chưa được UBND xã ký kết hợp đồng cho thuê đất hoặc đã ký kết hợp đồng cho thuê nhưng hết thời hạn cho thuê thì chưa ký lại kịp thời (*Xã Nghĩa Dũng có 82 thửa, diện tích 45.712,4m<sup>2</sup>; xã Nghĩa Đông: 62 thửa, diện tích 44.628,2m<sup>2</sup>; xã Tịnh Ấn Tây: 724 thửa, diện tích 397.351,7m<sup>2</sup>; xã Tịnh Khê: 22 thửa, diện tích 14.224,9m<sup>2</sup>*).

- Tại cả 04 đơn vị còn để xảy ra tình trạng cho mượn, cho thuê đất nông nghiệp khác do UBND xã quản lý nhưng không làm đầy đủ các thủ tục cho thuê theo quy định tại Điều 59 Luật Đất đai năm 2013.

### **III. NGUYÊN NHÂN VÀ TRÁCH NHIỆM**

#### **1. Nguyên nhân:**

- Việc quản lý quỹ đất này qua các thời kỳ còn nhiều tồn tại hạn chế do lịch sử để lại, trong thời gian dài chưa được chú trọng quan tâm để có giải pháp khắc phục đúng mức; pháp luật về đất đai thường xuyên thay đổi, quy định về

<sup>24</sup> Dự án Đầu tư và khai thác hạ tầng khu dân cư kết hợp dịch vụ thể thao Hưng Thành Phát và Dự án Khu dân cư Thống Nhất.

quản lý và cho thuê đất đối với đất nông nghiệp khác do cấp xã quản lý còn có bất cập, chưa sát thực tiễn.

- Trình tự đấu giá cho thuê quỹ đất công ích (*hiện nay UBND tỉnh chỉ đạo áp dụng theo Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT mà Thông tư này chỉ quy định việc cho thuê đất thuộc thẩm quyền đối với cấp huyện, cấp tỉnh*) là khá phức tạp, chưa phù hợp với cấp xã trong thực hiện, số tiền thu được từ việc cho thuê quỹ đất công ích còn ít nên việc đấu giá theo quy định của Luật Đất đai còn nhiều bất cập (*chi phí lập hồ sơ, tổ chức đấu giá... lớn hơn số tiền thu được từ việc cho thuê đất*).

## **2. Trách nhiệm:**

- UBND thành phố mà trực tiếp là Ban Chỉ đạo của UBND thành phố giai đoạn 2018-2021 chịu trách nhiệm trong việc chậm hoàn thành Chỉ thị 09 trên địa bàn. Trong đó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố chịu trách nhiệm với vai trò là cơ quan tham mưu chính trong việc triển khai Chỉ thị 09 còn chậm, chưa tham mưu ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo.

- Chủ tịch UBND 04 xã được thanh tra chịu trách nhiệm trong việc chậm trễ thành lập, kiện toàn Tổ công tác cấp xã; lập hồ sơ hệ thống quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý sử dụng còn chưa tuân theo trình tự của Hướng dẫn 2704; xác lập số liệu, thông tin các thửa đất không chính xác, còn thiếu sót; không tổ chức ký kết hợp đồng cho thuê đất; không tổ chức kiểm tra việc sử dụng quỹ đất nông nghiệp do UBND xã quản lý, sử dụng theo thẩm quyền... được nêu cụ thể trong phân kết luận thanh tra.

## **IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

### **1. Kiến nghị biện pháp chỉ đạo xử lý thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và các kiến nghị đối với Sở Tài nguyên và Môi trường:**

Sau khi kết thúc thanh tra toàn diện việc thực hiện Chỉ thị 09 trên địa bàn tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh sẽ tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo xử lý các nội dung thuộc thẩm quyền và kiến nghị Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở trong thực hiện Chỉ thị 09 trên địa bàn tỉnh.

### **2. Kiến nghị Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi:**

#### **2.1. Đối với công tác chỉ đạo, điều hành:**

- Tập trung đôn đốc, chỉ đạo chấn chỉnh việc thực hiện của các xã, phường trên địa bàn để đảm bảo hoàn thành Chỉ thị 09 theo đúng thời hạn UBND tỉnh yêu cầu (đã được gia hạn) và đảm bảo chất lượng.

- Chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện của UBND các xã, phường nhằm kịp thời biểu dương, khen thưởng những nơi làm tốt, xử lý nghiêm trách nhiệm những nơi làm chưa tốt để chấn chỉnh.

- Có biện pháp hỗ trợ các xã, phường trong quá trình thực hiện xác lập hồ sơ quản lý, sử dụng quỹ đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác, qua đó

kịp thời khắc phục dần những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong việc quản lý, sử dụng quỹ đất này.

## **2.2. Đối với những vi phạm, thiếu sót phát hiện qua thanh tra:**

- Chỉ đạo Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố: thường xuyên theo dõi, hỗ trợ, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ theo Chỉ thị 09 đảm bảo tiến độ đã được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận gia hạn; chủ động, tích cực phối hợp với UBND các xã, phường để xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND thành phố xử lý những thửa đất còn vướng mắc, chưa rõ ràng về nguồn gốc đất, còn tranh chấp...; tiếp tục rà soát và cập nhật, điều chỉnh bổ sung định kỳ theo nội dung Thông báo số 151/TB-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh về thông báo kết luận của đồng chí Trần Phước Hiền

- Phó Chủ tịch UBND tỉnh về công tác lập hồ sơ hệ thống quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường trên địa bàn:

+ Rút kinh nghiệm đối với những sai sót, hạn chế tại 04 xã được nêu trong Kết luận này để tổ chức chấn chỉnh, khắc phục nhằm hình thành hồ sơ quản lý đất nông nghiệp và đất công ích chính xác, khách quan, trung thực, đảm bảo có đủ pháp lý để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn.

+ Kiểm tra, xác minh lại hồ sơ địa chính của các thửa đất nông nghiệp do UBND các xã, phường quản lý, sử dụng để hoàn thiện, bổ sung vào các Phụ lục số 01, 06, 07 theo đúng Hướng dẫn 2704, lập hồ sơ quản lý đất công ích và đất nông nghiệp khác do UBND các xã, phường quản lý, sử dụng theo đúng thực tế.

+ Kiểm tra, rà soát lại các hợp đồng thuê đất đã ký giữa UBND các xã, phường và hộ gia đình, cá nhân theo đúng Mẫu số 04 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Khẩn trương rà soát lại các trường hợp hộ gia đình, cá nhân canh tác, sử dụng đất công ích nhưng chưa được UBND xã, phường cho thuê đất, tiếp tục triển khai đấu giá để ký hợp đồng cho thuê đất theo đúng quy định. Đối với phần đất nông nghiệp khác mà UBND xã, phường quản lý, hiện nay người dân đang canh tác, sử dụng nhưng chưa cho thuê thì thông kê, làm việc với người sử dụng đất để lập hồ sơ thủ tục trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

+ Riêng đối với 03 xã được thanh tra trực tiếp gồm Nghĩa Dũng, Nghĩa Đông và Tịnh Khê phải tập trung kiểm tra, rà soát, xác minh tất cả các trường hợp đất có nguồn gốc là đất công ích, đất UBND xã quản lý nhưng đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân đã được chỉ ra trong quá trình thanh tra; chủ động làm việc với Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố để xem xét, xử lý hoặc báo cáo và đề xuất UBND thành phố xử lý theo thẩm quyền.

## **2.3. Về xem xét trách nhiệm:**

- Chỉ đạo tổ chức rút kinh nghiệm đối với các thiếu sót trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thuộc trách nhiệm của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND thành phố được phân công lĩnh vực này (nếu có) về các nội dung còn tồn tại, hạn chế đã được nêu tại Kết luận này.

- Chỉ đạo Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND các xã được thanh tra tiến hành kiểm điểm làm rõ trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức có liên quan về những thiếu sót, sai phạm đã nêu trong Kết luận thanh tra để rút kinh nghiệm, đảm bảo không để xảy ra sai sót tương tự.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi tổ chức niêm yết công khai Kết luận này tại đơn vị trong 15 ngày liên tục để công khai theo quy định tại Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ; sao gửi Kết luận thanh tra để gửi đến UBND các xã và các cơ quan liên quan để tổ chức thực hiện.

2. Sau 30 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra, phải báo cáo kết quả thực hiện Kết luận, kiến nghị cho Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

### *Nơi nhận:*

- Thanh tra Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- PCT UBND tỉnh (Trần Phước Hiền);
- UBKT Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND thành phố Quảng Ngãi;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Phòng NV1, NV5;
- Lưu: VT, Đoàn thanh tra.

**CHÁNH THANH TRA**

**Trà Thanh Danh**